

CÔNG TY CỔ PHẦN CESS QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CESS QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CESS INTERNATIONAL CORPORATION

Tên công ty viết tắt: CESS CORP.

2. Mã số doanh nghiệp: 0108370119

3. Ngày thành lập: 19/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Biệt thự B3, Số 2 Đỗ Đức Dục, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902077444

Fax:

Email: info@cess.vn

Website: www.cess.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
2.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
7.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
8.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
9.	Xây dựng công trình công ích	4220
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
20.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

22.	Bán buôn thực phẩm -Bán buôn rau, quả; + Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác.	4632
23.	Bán buôn đồ uống - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn vali, cặp túi, ví hàng da và giả da khác;- Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;-Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;-Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;- Bán buôn giường, tủ bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể thao, thể dục;-Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ -Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; -Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông;-Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ;- Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác;	4933
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống;- Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác;	5610
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống -Quán rượu, bia, quầy bar; -Dịch vụ phục vụ đồ uống khác;	5630
30.	Xuất bản phần mềm	5820
31.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan -Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác;	7110
33.	Quảng cáo	7310
34.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác -Cho thuê máy móc, thiết bị nông , lâm nghiệp; -Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;-Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); -Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
36.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
37.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại -Bán buôn quặng kim loại; -Bán buôn sắt, thép; -Bán buôn kim loại khác;	4662
38.	Bán buôn tổng hợp	4690

39.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp -Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; -Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;	4719
40.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh; -Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;	4741
41.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
42.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác -Photo chuẩn bị tài liệu, - Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác.	8219
43.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
44.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
45.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);+Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659(Chính)
49.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
52.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
53.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng bô xít; khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu;	0722
54.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
55.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
56.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
57.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
58.	Khai thác muối	0893
59.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
60.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước;- Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc nước ngoài.	7830

61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
62.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
63.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
64.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
65.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
66.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
67.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
68.	Xây dựng nhà các loại	4100
69.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;	4752
71.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
72.	Lập trình máy vi tính	6201
73.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
74.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
75.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
76.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
77.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
78.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Bán buôn xi măng; +Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
79.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu -Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;-Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
80.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
81.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống -Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; -Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
82.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
83.	Dịch vụ đóng gói	8292
84.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299

85.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
86.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
87.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
88.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
89.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
90.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
91.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VIỆT PHÚ	Số 59 Phố Kim Đồng, Phường Liên Bảo, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	9.000.000.000	30,000	024087000384	
			Tổng số	1.000.000	9.000.000.000	30,000		
2	NGUYỄN HOÀNG CÔNG	11E2, TT ĐH Thương Mại, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	4.500.000.000	15,000	026078002752	
			Tổng số	1.000.000	4.500.000.000	15,000		
3	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	Số 208 phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	12.000.000.000	40,000	001175007007	
			Tổng số	1.000.000	12.000.000.000	40,000		
4	ĐỖ ĐÌNH NAM	Cụm 8, Hiệp Thuận, Xã Hiệp Thuận, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	4.500.000.000	15,000	001091018758	
			Tổng số	1.000.000	4.500.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VIỆT PHÚ

Giới tính: Nam

Chức danh:

Sinh ngày: 14/08/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 024087000384

Ngày cấp: 08/05/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 59 Phố Kim Đồng, Phường Liên Bảo, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 601, N08B khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội